

Bản án số: 71/2018/HS-PT  
Ngày 27-4-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cảnh

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Minh Long  
Ông Bùi Trọng Danh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/TLPT-HS ngày 13/3/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn A do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn A**, sinh ngày 03/9/1993 tại Quảng Trị; Nơi ĐKNKT: Thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở: Số 7x đường C, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Con ông Nguyễn Văn H (s) và bà Nguyễn Thị T (s); Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt giam ngày 06/10/2017. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn A:** Bà **Lê Thị Hồng Thanh** – Luật sư VPLS Lê Thị Hồng Thanh thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại có kháng cáo:** Chị **Lê Thị Thùy T**, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ xx, thôn Q, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/10/2017, Nguyễn Văn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74L1-135.xx (do A làm chủ sở hữu) chạy trên đường B theo hướng Đà Nẵng – Huế thì phát hiện chị Lê Thị Thùy T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K1-129.xx chạy cùng chiều phía trước nên nảy sinh ý định chọc ghẹo. A điều khiển xe chạy lên ngang với chị T rồi có lời chọc ghẹo và dùng tay sờ vào người chị T khiến chị T hoảng sợ nên điều khiển xe chạy vào đường số x Khu công nghiệp H theo hướng Hòa Hiệp Nam – Hòa Liên nhưng A vẫn đuổi theo và tiếp tục dùng tay phải đẩy vào vai của chị T. Khi chị T chạy đến khu dân cư N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng thì thấy có chốt bảo vệ bật đèn sáng nên chạy chậm lại, lúc này trên tay chị T đang cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng có ốp lưng màu đỏ trị giá 10.200.000đ. Nguyễn Văn A chạy phía sau chị T thấy chị T chạy xe chậm lại và trên tay có cầm chiếc điện thoại Iphone 6 Plus nên nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại này. A điều khiển xe áp sát xe chị T rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên tay chị T bỏ vào túi quần rồi tăng tốc xe bỏ chạy đến khu vực đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng tuần tra Công an phường H phát hiện cùng với người dân truy đuổi đến khu vực đường B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng thì bắt được A. Chiếc điện thoại Iphone 6S Plus lấy của chị T trên đường bỏ chạy A đã làm rơi xuống đường, anh Nguyễn Văn T là người tham gia đuổi theo A đã phát hiện nhặt được và giao nộp Công an phường H. Đối với chị T, sau khi bị A giật điện thoại, chị T và xe của chị T ngã xuống đường nên chị T bị xây xát nhẹ. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 03 (Ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2017.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 11/02/2018, bị cáo Nguyễn Văn A có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được cứu xét để vụ án được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 26/02/2018, người bị hại Lê Thị Thùy T có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm buộc bị cáo bồi thường số tiền mà người bị hại đã sửa chữa chiếc điện thoại là 500.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn A.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A và người bị hại Lê Thị Thùy T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy bị cáo đã dùng xe máy áp sát xe của người bị hại để giật tài sản nên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền sửa điện thoại 500.000đ, người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của người bị hại, sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Văn A vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn A thống nhất về tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng mức án 03 năm tù mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 500.000đ. Quá trình công tác mẹ bị cáo có nhiều đóng góp trong công tác xã hội tại địa phương và được tặng nhiều giấy khen, gia đình bị cáo có công cách mạng nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo và chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của người bị hại, sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Người bị hại Lê Thị Thùy T cho rằng bị cáo bộc phát phạm tội và đã ăn năn hối cải, sau khi xử sơ thẩm bị cáo tác động gia đình bồi thường số tiền sửa chữa điện thoại 500.000đ mà người bị hại đã yêu cầu (Vì sau khi nhận lại điện thoại về nhà rồi người bị hại mới phát hiện điện thoại bị hư hỏng do sau khi bị cáo giật, quá trình bị cáo bỏ chạy làm rớt điện thoại xuống đường và bị hư hỏng), đề nghị HĐXX xem xét kháng cáo của người bị hại và truyền thông gia đình bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 22h45' ngày 06/10/2017, tại đường số x Khu công nghiệp H, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn A dùng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius

BKS 74L1 – 135. xx áp sát vào xe mô tô BKS 43K1 – 129.xx của chị Lê Thị Thùy T và dùng tay giật 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng ốp lưng màu đỏ, trị giá 10.200.000đ của chị T rồi bỏ chạy thì bị người dân phát hiện, truy đuổi và bắt quả tang.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt thỏa đáng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, trong suốt quá trình, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn khai báo thành khẩn, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng; sau khi xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền chi phí sửa điện thoại là 500.000đ theo yêu cầu của người bị hại, người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời, gia đình bị cáo cung cấp giấy tờ thể hiện quá trình công tác mẹ bị cáo có nhiều thành tích đóng góp cho địa phương và được tặng nhiều giấy khen. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại cũng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A và kháng cáo của người bị hại Lê Thị Thùy T, sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Xử phạt: **Nguyễn Văn A 30 (Ba mươi)** tháng tù về tội “**Cướp giật tài sản**” . Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2017.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Cảnh**

